|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Tĩnh, ngày 14 tháng 6 năm 2019* |

**BÁO CÁO**

 **Tóm tắt nội dung các nghị quyết chuyên đề**

**trình HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 10, HĐND tỉnh khoá XVII**

*(Báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh phục vụ tiếp xúc cử tri)*

Thực hiện Kế hoạch số 271/KH-HĐND ngày 27/5/2019 của Thường trực HĐND tỉnh về chuẩn bị kỳ họp thứ 10 - HĐND tỉnh khoá XVII; Ủy ban nhân dân tỉnh tóm tắt nội dung các nghị quyết chuyên đề trình HĐND tỉnh tại kỳ họp thứ 10, HĐND tỉnh khoá XVII, cụ thể như sau:

***1. Tờ trình và dự thảo nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 26/2016/NQ-HĐND ngày 25/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh trên địa bàn tỉnh***

UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết sửa đổi Điều 5, Điều 6 Nghị quyết số 26/2016/NQ-HĐND ngày 15/12/2016 của HĐND tỉnh quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, cụ thể:

- Sửa đổi điểm e, khoản 2 Điều 5 Nghị quyết về mức thu phí phương tiện vận tải chở hàng hóa xuất, nhập khẩu, tạm xuất - tái nhập và mức thu phí phương tiện vận tải chở hàng hóa tạm nhập - tái xuất, hàng hóa quá cảnh, chuyển khẩu, hàng hóa gửi kho ngoại quan;

- Sửa đổi điểm c, điểm đ khoản 2 Điều 6 về Miễn thu lệ phí cấp chứng minh nhân dân đối với một số trường hợp, như: Bố, mẹ, vợ (hoặc chồng) của liệt sĩ, con dưới 18 tuổi của liệt sĩ; thương binh, con dưới 18 tuổi của thương binh, ... và Lệ phí cấp CMND theo mẫu cũ (9 số);

- Sửa đổi điểm d khoản 7 Điều 6 về mức thu Lệ phí đăng ký liên hiệp hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân, Lệ phí đăng ký hợp tác xã, Lệ phí đăng ký hộ kinh doanh.

***2. Tờ trình và dự thảo nghị quyết về thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh***

Theo quy định tại Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ quy định về việc chuyển đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp và Điều 2 Thông tư số 18/2016/TT-BTC ngày 21/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa. Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Tờ trình số 156/TTr-UBND ngày 31/5/2019 trình Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh, với các nội dung chính:

- Theo Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ quy định mức nộp không thấp hơn 50% số tiền được xác định theo diện tích đất chuyên trồng lúa nước chuyển sang đất phi nông nghiệp nhân với giá của loại đất trồng lúa tính theo bảng giá đất tại thời điểm chuyển mục đích sử dụng đất.

- Mức nộp hiện đang áp dụng: Bằng 70% giá của loại đất trồng lúa trước khi chuyển sang mục đích phi nông nghiệp nhân với diện tích đất chuyên trồng lúa nước chuyển sang mục đích phi nông nghiệp.

Do đó, UBND tỉnh đề xuất mức nộp bằng 70% số tiền được xác định theo diện tích đất chuyên trồng lúa nước chuyển sang đất phi nông nghiệp nhân với giá của loại đất trồng lúa (tính theo bảng giá đất của UBND tỉnh quy định tại thời điểm chuyển mục đích sử dụng đất).

***3. Tờ trình và dự thảo nghị quyết về chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công nhóm B, nhóm C trọng điểm***

UBND tỉnh dự kiến trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết về chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công nhóm B, nhóm C trọng điểm. Hiện nay, UBND tỉnh đang giao Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Sở Tài chính tổ chức thẩm định các dự án để báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua tại kỳ họp.

***4. Tờ trình và dự thảo nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 74/2013/NQ-HĐND ngày 18/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020***

Quy hoạch điều chỉnh, bổ sung thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh thông qua tại Nghị quyết số 74/2013/NQ-HĐND ngày 18/12/2013, UBND tỉnh đã phê duyệt để thực hiện tại Quyết định số 431/QĐ-UBND ngày 6/2/2014. Sau hơn 05 năm tổ chức triển khai thực hiện, đến nay quy hoạch đã có sự bất cập, chưa đáp ứng yêu cầu đối với phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh; nhu cầu về đất san lấp, cát xây dựng đang tăng cao, đặc biệt là trong thời gian tới, khi triển khai xây dựng đường cao tốc Bắc Nam đoạn qua tỉnh Hà Tĩnh và các công trình, dự án của tỉnh đang chuẩn bị đầu tư. Do vậy, đòi hỏi phải bổ sung Quy hoạch, thực hiện cấp phép để đảm bảo nhu cầu;

UBND tỉnh dự kiến trình HĐND tỉnh bổ dung 20 khu vực vào Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020; gồm: huyện Kỳ Anh (gồm 03 khu vực tại xã Kỳ Tân, Kỳ Văn, Kỳ Giang); huyện Can Lộc (gồm 04 khu vực xã Phú Lộc, Sơn Lộc); huyện Vũ Quang (gồm 03 khu vực tại xã Đức Liên, Đức Bồng); huyện Hương Sơn (gồm 02 khu vực tại xã Sơn Phú và xã Sơn Lễ); huyện Đức Thọ (gồm 01 khu vực tại xã Tân Hương); Hương Khê (gồm 01 khu vực cát tại xã Hà Linh); huyện Thạch Hà (gồm 05 khu vực tại xã Bắc Sơn, Thạch Xuân và Nam Hương); huyện Lộc Hà (gồm 01 khu vực tại xã Hồng Lộc); các địa phương khác không đề xuất bổ sung hoặc có đề xuất nhưng các ngành kiểm tra không đạt tiêu chí.

***5. Tờ trình và dự thảo nghị quyết điều chỉnh Quy hoạch 3 loại rừng, Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng***

UBND tỉnh dự kiến trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết điều chỉnh Quy hoạch 3 loại rừng, Quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng, cụ thể như sau:

- Chuyển đất lâm nghiệp quy hoạch loại rừng phòng hộ sang sản xuất: Diện tích 28,6ha trong đó rừng trồng 4,2ha, đất chưa có rừng 24,4ha, tại xã Thịnh Lộc huyện Lộc Hà.

- Chuyển đất chưa có rừng vào quy hoạch rừng phòng hộ: Diện tích 22,1 ha là đất chưa có rừng thuộc địa bàn 2 huyện, gồm: Nghi Xuân 7,2ha, TX Kỳ Anh 14,9ha.

- Chuyển đất khác, đất chưa có rừng quy hoạch rừng phòng hộ ra khỏi quy hoạch 3 loại rừng: Diện tích 171,9 ha, trong đó 34,0ha đất chưa có rừng, 137,9ha đất khác thuộc địa bàn 5 huyện, thị xã, gồm: Cẩm Xuyên 34ha, Thạch Hà 49,5ha, Lộc Hà 40,1ha, Đức Thọ 27ha, Thị xã Hồng Lĩnh 21,3ha.

- Chuyển đất lâm nghiệp quy hoạch rừng sản xuất sang rừng phòng hộ: Diện tích 3.145,3ha trong đó rừng tự nhiên 3.026,1ha, rừng trồng 10,5ha, đất chưa có rừng 108,7 ha, thuộc địa bàn 4 huyện, gồm: Kỳ Anh 669,4ha, Hương Khê 785ha, Hương Sơn 1.121,5ha, Vũ Quang 569,4ha.

- Chuyển đất khác, đất chưa sử dụng trong rừng sản xuất ra khỏi quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng: Diện tích 2.438,7 ha, trong đó đất chưa có rừng 672,8 ha, đất khác 1.765,9 ha, thuộc địa bàn 11 huyện, thị xã gồm: Cẩm Xuyên 13,6ha; Kỳ Anh 446,3 ha; Nghi Xuân 164,4ha, Hương Khê 109,0ha; Lộc Hà 77,1ha; Thạch Hà 351,1ha; Đức Thọ 30,8ha, Thị xã Hồng Lĩnh 92,2ha; Vũ Quang 306,6ha, thị xã Kỳ Anh 831,7ha.

- Tổng diện tích đất lâm nghiệp đến năm 2020 là 341.256 ha, được Quy hoạch cho 3 loại rừng: đặc dụng 74.501 ha; phòng hộ 115.895 ha, sản xuất 150.861 ha.

***6. Tờ trình và dự thảo nghị quyết về Danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất (bổ sung) 6 tháng cuối năm 2019***

Danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất trong năm 2019 trên địa bàn tỉnh đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 119/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 và Nghị quyết số 137/NQ-HĐND ngày 14/5/2019; tuy vậy, theo báo cáo và đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường hiện có một số công trình, dự án cần phải thực hiện thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trong năm 2019.

UBND tỉnh đang giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, tổng để tổng hợp, bổ sung Danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất (bổ sung) 6 tháng cuối năm 2019

***7. Tờ trình và dự thảo nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 15/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về một số chính sách thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững***

UBND tỉnh dự kiến trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 15/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về một số chính sách thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, với các nội dung chính như sau:

7.1. Điều chỉnh, bổ sung một số nội dung tại Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 26/12/2016 như sau:

- Điều chỉnh điểm a, khoản 2, Điều 1 như sau: Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo đến cuối năm 2020 còn dưới 4,0%; tỷ lệ hộ cận nghèo còn dưới 4,5%.

- Điều chỉnh điểm đ, khoản 2, Điều 1: Phấn đấu đến năm 2020: Có 23/29 xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển thoát khỏi tình trạng xã nghèo.

7.2. Điều chỉnh dự toán kinh phí thực hiện giai đoạn 2016 – 2020; tổng kinh phí thực hiện các dự án đặc thù: 807,512 tỷ đồng.

- Ngân sách Trung ương: 501,005 triệu đồng.

- Ngân sách địa phương: 91,949 tỷ đồng (phân bổ giai đoạn 2019 - 2020 cho các huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn miền núi, biên giới, các xã đặc biệt khó khăn bãi ngang ven biển, các thôn đặc biệt khó khăn thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 mà chưa được bố trí kinh phí).

- Nguồn lồng ghép, huy động khác: 214,558 tỷ đồng.

 7.3. Quy định một số chính sách đặc thù hỗ trợ giảm nghèo tỉnh Hà Tĩnh, cụ thể như sau:

- Chính sách hỗ trợ hộ nghèo có thành viên là người có công với cách mạng; hộ nghèo thuộc chính sách bảo trợ xã hội

a. Đối tượng thụ hưởng chính sách: Các hộ nghèo có thành viên trong hộ là người có công với cách mạng; người cao tuổi đơn thân không có người có quyền và nghĩa vụ phụng dưỡng (đủ điều kiện được đưa vào trung tâm nuôi dưỡng).

b. Nội dung chính sách

- Trợ cấp hàng tháng cho hộ gia đình có thành viên không có lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp chính sách người có công là:

+ Người từ đủ 60 tuổi trở lên;

+ Người khuyết tật nặng, người khuyết tật đặc biệt nặng (có giấy xác nhận theo quy định của Luật Người khuyết tật).

+ Người bị ung thư (có bệnh án của cơ sở y tế từ cấp tỉnh trở lên).

Các thành viên này phải cùng hộ khẩu và có mối quan hệ thân thích với người có công với cách mạng, gồm: Cha, mẹ; vợ (chồng); con; anh, chị, em ruột.

- Trợ cấp hàng tháng cho người cao tuổi đơn thân, không có người có quyền và nghĩa vụ phụng dưỡng (đủ điều kiện được đưa vào trung tâm nuôi dưỡng theo quy định tại Luật Người cao tuổi).

c. Mức hỗ trợ: Trợ cấp hàng tháng cho hộ thiếu hụt về thu nhập (theo số lượng thành viên quy định tại Điểm b, Khoản 3.1 điều 3): 750.000 đồng/người/tháng đối với khu vực nông thôn, 950.000 đồng/người/tháng đối với khu vực thành thị.

d. Kinh phí thực hiện: Cân đối trong nguồn ngân sách tỉnh do trung ương cấp để thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

7.4. Hỗ trợ hộ nghèo thiếu hụt đa chiều không thiếu hụt về bảo hiểm y tế

a. Đối tượng thụ hưởng chính sách: Hộ nghèo thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản không thiếu hụt về bảo hiểm y tế.

b. Nội dung chính sách: Hỗ trợ kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế cho hộ nghèo thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản không thiếu hụt về bảo hiểm y tế.

c. Mức hỗ trợ: Hỗ trợ kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế: 100% kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế.

d. Kinh phí thực hiện: Ngân sách trung ương 70%, ngân sách tỉnh 30%.

***8. Tờ trình và dự thảo nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ tạo việc làm, hỗ trợ người lao động đi làm việc nước ngoài theo hợp đồng và học sinh, sinh viên đi du học nghề giai đoạn 2019 - 2021***

Để cụ thể hóa các chính sách, các quy định pháp luật của trung ương và rà soát các chính sách của địa phương cho phù hợp với tình hình phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, UBND tỉnh dự kiến trình HĐND tỉnh thông qua quy định một số chính sách giải quyết việc làm; hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và học sinh, sinh viên đi du học nghề áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, với các chính sách và cơ chế hỗ trợ, cụ thể:

- Chính chính hỗ trợ tư vấn, giới thiệu việc làm miễn phí cho người lao động, học sinh, sinh viên và cung ứng lao động miễn phí cho doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

- Chính sách hỗ trợ thu thập, xử lý thông tin thông tin thị trường lao động.

- Chính sách hỗ trợ người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, thân nhân người có công với cách mạng đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, ngoại ngữ, bồi dưỡng kiến thức cần thiết và làm thủ tục hồ sơ đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng đối với người lao động không thuộc đối tượng hưởng chính sách theo quy định của nhà nước.

- Chính sách hỗ trợ học sinh, sinh viên đi du học nghề ở các nước phát triển nhằm hỗ đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao ở nước ngoài để phục vụ các công trình, dự án nước ngoài đầu tư trên địa bàn là nội dung hết sức quan trọng nhằm đẩy mạnh việc thu hút nguồn vốn, công nghệ của nước ngoài đầu tư vào Hà Tĩnh và thúc đẩy phát triển kinh tế. Nội dung hỗ trợ này phải đi liền với cam kết về làm việc cho các dự án, công trình của tỉnh.

Trước mắt, chính sách này chỉ hỗ trợ học sinh, sinh viên sang đào tại CHLB Đức theo thỏa thuận hợp tác giữa tỉnh Hà Tĩnh và Bang Muchkerlebug. Bang Muchkerlebug đã hỗ trợ kinh phí, tỉnh Hà Tĩnh cần hỗ trợ một phần để các em học sinh, sinh viên tham gia các khóa đào tạo tiếng Đức đạt trình độ B2 theo quy định của Chính phủ CHLB Đức để làm thủ tục VISA sang Đức học tập.

- Chính sách hỗ trợ người lao động thuộc gia đình có mức sống trung bình vay vốn lãi suất ưu đãi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

***9. Tờ trình và dự thảo nghị quyết quy định một số chế độ, chính sách đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao***

UBND tỉnh dự kiến trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết quy định một số chế độ, chính sách đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao; theo đó sẽ sửa đổi các quy định về chế độ tiền công, Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, trợ cấp đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trong thời gian tập trung tập luyện, tập huấn và thi đấu; các chính sách khen thưởng, hỗ trợ khác đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao, Ban Giám đốc Trung tâm Thể dục - Thể thao của tỉnh Hà Tĩnh để phù hợp với quy định tại Nghị định số [152/2018/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=32/2011/Q%C4%90-TTg&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) ngày 07/11/2018 của Chính phủ Quy định về một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao được tập trung tập huấn và thi đấu

***10. Tờ trình và dự thảo nghị quyết quy định một số chế độ, chính sách về phát triển bóng đá Hà Tĩnh đến năm 2030 và những năm tiếp theo***

UBND tỉnh dự kiến trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết quy định một số chế độ, chính sách về phát triển bóng đá Hà Tĩnh đến năm 2030 và những năm tiếp theo; theo đó bóng đá Hà Tĩnh được phát triển theo hướng toàn diện và bền vững, vừa đảm bảo thực hiện các mục tiêu về thành tích trong ngắn hạn, vừa tạo ra các điều kiện tiền đề để duy trì sự phát triển bền vững trong dài hạn. Đẩy mạnh phát triển bóng đá học đường và bóng đá cộng đồng trên địa bàn dân cư, tạo điều kiện và khuyến khích tập luyện bóng đá đối với các lứa tuổi thanh, thiếu niên. Qua đó, từng bước xây dựng hệ thống đào tạo bóng đá ở tỉnh có đủ các tuyến từ U11 đến U21 để tạo nền tảng và cung cấp vận động viên cho Câu lạc bộ chuyên nghiệp; phấn đấu để năm 2020, Câu lạc bộ chuyên nghiệp thăng hạng tham gia ở giải Vô địch Quốc gia, về lâu dài nòng cốt của câu lạc bộ chuyên nghiệp Hà Tĩnh là người Hà Tĩnh.

***11. Tờ trình và dự thảo nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 96/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Phát triển giáo dục mầm non và phổ thông tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo***

UBND tỉnh dự kiến trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Nghị quyết số 96/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của HĐND tỉnh về Phát triển giáo dục mầm non và phổ thông tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo. Hiện nay, UBND tỉnh đang chỉ đạo Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các sở, ngành, địa phương liên quan để thống nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung báo cáo UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh thông qua tại kỳ họp.

***12. Tờ trình và dự thảo nghị quyết về sửa đổi, bổ sung số lượng, mức khoán chi phụ cấp của những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn, tổ dân phố***

UBND tỉnh dự kiến trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết sửa đổi, bổ sung số lượng, mức khoán chi phụ cấp của những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn, tổ dân phố, với các nội dung chính như sau:

- Dự thảo quy định số lượng cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn giảm 01 người so với số lượng tối đa quy định tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP: Xã loại 1 tối đa 22 người; xã loại 2 tối đa 20 người; xã loại 3 tối đa 18 người.

Riêng đối với các đơn vị hành chính cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2019 - 2021: Chậm nhất là 05 năm kể từ ngày nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng đơn vị hành chính có hiệu lực thi hành thì số lượng cán bộ, công chức cấp xã ở đơn vị hành chính mới phải bảo đảm số lượng tối đa theo quy định của tỉnh.

- Dự thảo quy định chức danh, số lượng, mức khoán chi phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã như sau:

+ Quy định chức danh người hoạt động không chuyên trách cấp xã trên cơ sở các chức danh đã được quy định tại Nghị quyết số 165/2015/NQ-HĐND và sửa đổi, bổ sung cho phù hợp tình hình thực tiễn.

+ Quy định số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã phù hợp với Kết luận số 92-KL/TU của Tỉnh ủy (08 người).

+ Mức khoán chi phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã quy định theo mức khoán của trung ương.

- Dự thảo quy định chức danh, số lượng, mức khoán chi phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố phù hợp với Nghị định 34/2019/NĐ-CP và Kết luận 92-KL/TU của Tỉnh ủy (02 người).

- Dự thảo quy định số lượng, mức bồi dưỡng đối với người trực tiếp tham gia công việc của thôn, tổ dân phố phù hợp với Nghị định 34/2019/NĐ-CP và Nghị quyết số 165/2015/NQ-HĐND (05 người).

***13. Tờ trình và dự thảo nghị quyết thành lập thị trấn Lộc Hà thuộc huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh***

UBND tỉnh dự kiến trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết thành lập thị trấn Lộc Hà thuộc huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh, với các nội dung chính như sau:

- Phương án thành lập thị trấn Lộc Hà trên cơ sở nguyên trạng toàn bộ 9,39km2 diện tích tự nhiên và dân số 9.624 người của xã Thạch Bằng hiện có.

- Tên gọi: Thị trấn Lộc Hà.

- Thị trấn Lộc Hà sau khi thành lập có 10 tổ dân phố (Xuân Hải, Phú Xuân, Phú Mậu, Trung Nghĩa, Phú Nghĩa, Xuân Hòa, Xuân Khánh, Phú Đông, Khánh Yên và Yên Bình).

- Trụ sở UBND thị trấn Lộc Hà đặt tại trụ sở của xã Thạch Bằng hiện tại.

***14. Tờ trình và dự thảo nghị quyết sắp xếp, sáp nhập thôn, tổ dân phố tại một số xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh***

UBND tỉnh dự kiến trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết về việc điều chỉnh, sáp nhập thôn, tổ dân phố tại một số xã, phường, thị trấn trên địa bản tỉnh, cụ thể:

- Phường Kỳ Phương (thị xã Kỳ Anh);

- Xã Kỳ Trung, xã Kỳ Lạc, xã Kỳ Sơn (huyện Kỳ Anh);

- Xã Cẩm Trung, xã Cẩm Lộc, xã Cẩm Bình, xã Cẩm Lĩnh (huyện Cẩm Xuyên);

- Phường Bắc Hà, phường Thạch Linh, phường Nguyễn Du, phường Nam Hà (thành phố Hà Tĩnh);

- Xã Thanh Lộc, xã Mỹ Lộc, xã Tùng Lộc (huyện Can Lộc):

- Xã Xuân Mỹ, xã Xuân Phổ (huyện Nghi Xuân);

- Xã Hà Linh, thị trấn Hương Khê, xã Hương Bình, xã Gia Phố, xã Hương Xuân, xã Hương Long, xã Phúc Đồng, xã Phương Mỹ, xã Hương Đô, xã Lộc Yên (huyện Hương Khê);

***15. Tờ trình và dự thảo nghị quyết điều chỉnh kế hoạch biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2019***

Thực hiện Quyết định số 244/QĐ-BNV ngày 21/3/2019 của Bộ Nội vụ, tỉnh Hà Tĩnh được giao 2.344 biên chế công chức do giảm 68 biên chế chuyển từ Chi cục Quản lý thị trường Hà Tĩnh về Tổng cục Quản lý thị trường thuộc Bộ Công Thương quản lý. Vì vậy, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh giảm68 biên chế công chức hành chính để đảm bảo phù hợp với số lượng biên chế công chức Bộ Nội vụ giao năm 2019./.

 **UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH**